

Bến Tre

Chủ động phòng, chống và ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn

○ NGUYỄN VĂN CHINH

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre

Trước thách thức lớn khốc liệt của biến đổi khí hậu (BĐKH), thay đổi thượng nguồn, sụt lún tại châu thổ, việc áp dụng đồng bộ các giải pháp cứng, kết hợp với giải pháp mềm, “biến thách thức thành cơ hội” được tỉnh Bến Tre thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Nhiều công trình đập tạm, giếng đào, khơi mương... được xây dựng đã giải quyết kịp thời nước cho sản xuất, sinh hoạt của người dân và dự kiến đến năm 2023, tỉnh Bến Tre bảo đảm không còn tình trạng nhiễm mặn.

Dự báo sớm giảm thiểu thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn

Xâm nhập mặn (XNM) trên địa bàn tỉnh Bến Tre diễn biến gay gắt, khốc liệt hơn so với đợt mặn lịch sử mùa khô năm 2015-2016; độ mặn đo được tại các trạm quan trắc trên các con sông của tỉnh ở mức cao và độ mặn đã xâm nhập nhanh và diễn ra sớm hơn trung bình nhiều năm khoảng 2 tháng. Các tuyến sông chính

trên địa bàn tỉnh độ mặn xâm nhập sâu từ tháng 1/2020; trên các tuyến sông nhánh nội đồng kể cả các đập tạm trữ nước đều bị nhiễm mặn trung bình trên 2‰ ở hầu hết tất cả các huyện, thành phố. Dự kiến đến hết tháng 3/2020, tình hình XNM sẽ còn tiếp tục tăng cao, tiến sâu hơn so với đợt mặn tháng 2/2020 và có thể kéo dài đến tháng 4/2020, độ mặn 4‰ có khả năng bao trùm trong phạm vi toàn tỉnh.

Ngay từ giữa năm 2019, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tiên liệu được tình hình hạn mặn của cuối năm 2019 và đầu năm 2020 nên chủ động ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai, quán triệt các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch ứng phó với từng cấp độ mặn khác nhau, đồng thời, triển khai thực hiện công tác trọng tâm: Chỉ đạo cả hệ thống chính trị thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trữ nước mưa, nước ngọt phục vụ sinh hoạt và sản xuất. Đồng thời, tỉnh thường xuyên thành lập các đoàn kiểm

tra thực tế để nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; xây dựng kịch bản ứng phó với nhiều cấp độ, tình huống hạn mặn có thể xảy ra; tăng cường công tác quan trắc môi trường, đo kiểm tra độ mặn tại các trạm đo hiện có và tăng cường thêm các điểm đo khác ở khu vực thượng nguồn nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành; thường xuyên cập nhật, thông báo tình hình XNM trên các phương tiện thông tin đại chúng và các kênh thông tin khác để người dân dễ dàng tiếp cận; thực hiện nhắn tin SMS, Zalo tình hình mặn; khuyến cáo mức độ chịu mặn, chăm sóc cây trồng vật nuôi trong điều kiện hạn mặn; tổ chức vận hành hợp lý, có hiệu quả hệ thống các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; thực hiện bơm nước trong các đập tạm (nơi có độ mặn cao), tranh thủ lấy nước có độ mặn thấp hơn từ bên ngoài vào để kéo giảm độ mặn cung cấp cho các nhà máy nước; đảm bảo cung



điều kiện hệ thống thủy lợi chưa được khép kín. Do đó, tình hình XNM từ đầu mùa khô 2019-2020 đến nay gây ra tác động tiêu cực, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh mà còn tác động đến nhiều lĩnh vực. Để đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng, chống hạn mặn, nhất là trong giai đoạn từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo, tỉnh Bến Tre đề xuất:

Thứ nhất, vùng Đồng bằng sông Cửu Long hiện chưa có cơ chế điều phối trong việc sử dụng nguồn nước sông Mê Công, để hạn chế, giảm nhẹ thiệt hại của hạn mặn gây ra, Bến Tre đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành cơ chế, chính sách mới trong việc điều phối, sử dụng hiệu quả nguồn nước sông Mê Công, đồng thời, chỉ đạo nghiên cứu đầu tư xây dựng một số hồ chứa nước ngọt ở vùng Tứ giác Long Xuyên, để đảm bảo vai trò xả nước điều tiết, hạn chế những đợt triều cường, XNM vào các cửa sông trong lưu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Đồng thời, tạo nguồn nước và hệ thống cung cấp nước thô ổn định để kết nối cung cấp cho các nhà máy nước hiện có của các tỉnh, đáp ứng được nhu cầu nước ngọt phục vụ sinh hoạt và sản xuất của nhân dân trong toàn vùng.

Thứ hai, nhằm đảm bảo khả năng trữ nước ngọt phục vụ nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của người dân vùng ven biển, Bến Tre kiến nghị Chính phủ tiếp tục quan tâm hỗ trợ, bố trí vốn trung ương khoảng 250 tỷ đồng để Bến Tre đầu tư tiếp hồ chứa nước ngọt, quy mô 1,5 triệu m³ nhằm tăng thêm lượng nước ngọt dự trữ phục vụ cho cả 3 huyện ven biển.

Thứ ba, Dự án Thủy lợi Nam - Bắc Bến Tre (giai đoạn I) dự kiến hoàn thành trong năm 2020; tuy nhiên, hệ thống thủy lợi trên địa

bàn tỉnh chưa được khép kín. Để phát huy tối đa hiệu quả nguồn lực đã đầu tư, khắc phục tình trạng XNM trong thời gian tới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Bến Tre kiến nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét bố trí tiếp cho tỉnh 850 tỷ đồng để triển khai đầu tư tiếp các hạng mục còn lại, nhất là việc gia cố hệ thống đê ven sông và đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ Dự án Cấp nước sinh hoạt cho dân cư khu vực Cù Lao Minh trong điều kiện BDKH và nước biển dâng (giai đoạn 2).

Thứ tư, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Bến Tre đã thực hiện nghiêm túc công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước đúng theo tiến độ đề ra. Tuy nhiên, trong tình hình BDKH và hạn mặn diễn biến phức tạp, để chủ động trong chỉ đạo, điều hành cung cấp nước ngọt phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và đời sống người dân, Bến Tre kiến nghị cho phép tinh lùi thời gian thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre đến năm 2023 (thời điểm các công trình ngọt hóa Nam, Bắc Bến Tre sẽ hoàn chỉnh; hiện nay, Nhà nước đang nắm quyền sở hữu tại Công ty là 64%, theo kế hoạch năm 2020 sẽ thoái vốn xuống còn 51%). Việc xin lùi thời gian cổ phần hóa để tỉnh có thể chủ động thêm trong công tác chỉ đạo, điều hành; đảm bảo chất lượng cung cấp nước ngọt phục vụ cho sản xuất công nghiệp, dịch vụ, thương mại và sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh thuận lợi (tỉnh đang chỉ đạo Công ty vận chuyển nước sạch phục vụ cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, bệnh viện, tỉnh sẽ hỗ trợ ngân sách cho phần chênh lệch phát sinh do chi phí vận chuyển; đóng đập tạm trữ nước để nguồn cấp nước ổn định). ■

cấp liên tục nguồn điện cho các nhà máy nước để vận hành, cung cấp nước sinh hoạt cho người dân. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và đưa vào sử dụng các công trình thủy lợi đang triển khai, nhất là công trình thuộc dự án Nam - Bắc Bến Tre; thực hiện đập khẩn cấp các đập tạm trên kênh sông Mã, kênh Xáng, xã Sơn Đông, TP. Bến Tre; đập tạm trên kênh Cây Da, xã An Hiệp, huyện Châu Thành; các đập tạm trên sông Ba Lai; mua sắm các thuyền bơm; sửa chữa, nâng cấp công trình cống, bờ bao; nạo vét nhiều tuyến kênh... đặc biệt, đưa vào vận hành hồ chứa nước ngọt Kênh Lấp, huyện Ba Tri với trữ lượng 800.000 m³ nước, tạo được nguồn cung ổn định cho các nhà máy phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân thị trấn Ba Tri và 6 xã lân cận.

Đề xuất giải pháp lâu dài

Trong thời gian qua, Bến Tre đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để ứng phó với hạn mặn, song do vị trí địa lý của tỉnh ở cuối nguồn sông Mê Công và trong